

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 18-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Trang.

Ông Phan Văn Trường.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2025. Tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử, trụ sở Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; điểm cầu thành phần: Tại Phân Trại tạm giam khu vực huyện B, Trại tạm giam Công an tỉnh L theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1991, tại: Huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Bị Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 28/02/2022 của Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn). Đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/12/2024, Tổ công tác Công an huyện B thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại thôn L, xã T, huyện B phát hiện Hoàng Văn Đ (sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên trái Hoàng Văn Đ đang mặc trên người 02 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy H, Đ khai nhận chất bột màu trắng là ma túy H mà Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đồng thời đưa Hoàng Văn Đ cùng tang vật về trụ sở Công an để điều tra làm rõ theo quy định.

Qua xác minh bản thân Hoàng Văn Đ vẫn có hộ khẩu tại: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, tuy nhiên hiện nay Đích không có nhà ở và thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định nên không có căn cứ để tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn Đ.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn Đ khai nhận: Bản thân Đ là người nghiện chất ma túy H từ năm 2020, hình thức sử dụng là tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Khoảng 11 giờ ngày 01/12/2024 Hoàng Văn Đ một mình bắt xe khách (không rõ xe khách nào) đi từ thành phố B, tỉnh Bắc Giang về xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, khi đi đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên thì xuống xe để tìm mua ma túy Heroin với mục đích để sử dụng. Tại đây Đ nhìn thấy một người đàn ông lái xe ô tô không quen biết (Đ không rõ họ tên, địa chỉ), Hoàng Văn Đ hỏi người này “chú biết chỗ nào có hàng không” (ý hỏi có biết chỗ nào bán ma túy Heroin không) thì người đàn ông trả lời là “có, ngồi lên xe”. Hoàng Văn Đ ngồi lên xe và người đàn ông điều khiển xe mô tô chở theo Đích ngồi phía sau đến một ngõ nhỏ rồi dừng lại và nói “Đưa tiền đây”, Đ đưa số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông lái xe ô tô. Người này nhận lấy tiền rồi đưa cho Đ 01 (một) gói ma túy Heroin, Đ cầm gói ma túy và được người đàn ông chở quay lại ngã tư đèn xanh đèn đỏ thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó Đ tiếp tục đi xe ô tô của một người đàn ông khác (Đ không biết tên tuổi địa chỉ) về nhà em gái ruột của Đ tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Đến nơi, do trời đã tối và em gái của Đ không ở nhà nên Đ đi vào trong đình Làng M, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn rồi lấy gói ma túy vừa mua được chia thành 04 (bốn) gói nhỏ bọc bằng giấy màu vàng rồi bọc lại bằng nilon. Đích sử dụng 01 (một) gói, 03 (Ba) gói còn lại Hoàng Văn Đ cất vào trong túi áo rồi ngủ tại đình làng. Sáng ngày 02/12/2024, Hoàng Văn Đ tiếp tục sử dụng hết 01 (một) gói nhỏ chất ma túy, 02 (hai) gói ma túy còn lại Đích cất trong túi áo ngực bên trái. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/12/2024, khi đang đi trên đường thuộc thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì Hoàng Văn Đ bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên. Bản thân Đ khai nhận mục đích mua ma túy Heroin về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích khác.

Để có căn cứ giải quyết vụ án, ngày 02/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 558/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Hoàng Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,152 gam (đã trừ bì)*”.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSBS, ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Hoàng Văn Đ (Bắt quả tang), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,131 gam chất ma túy Heroin (phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ).

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị

cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/12/2024, tại khu vực thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an huyện B đã phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin. Qua giám định số ma túy của bị cáo Hoàng Văn Đ bị thu giữ khi bắt quả tang là ma túy Heroin, có khối lượng 0,152 gam (đã trừ bì). Mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân và không nhằm mục đích gì khác. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 04/CT-VKSBS, ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 28/02/2022 của Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn); về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân từ bỏ ma túy mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[11] Về vật chứng của vụ án: Một phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Hoàng Văn Đ (Bắt quả tang), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H1; đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,131 gam chất ma túy Heroin (phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ) là vật cấm tàng trữ lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 02 tháng 12 năm 2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ Tang vật thu giữ của Hoàng Văn Đ (Bắt quả tang), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,131 gam chất ma túy Heroin (phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức